

Số /VP-HCTC

Hà Giang, ngày

tháng 9 năm 2021

Về việc xin ý kiến vào dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Tiếp công dân tỉnh; Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.

Kính gửi:

- Văn phòng Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ Đề án số 29/ĐA-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh Hà Giang, về kiện toàn, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và các phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại Nghị định 108/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

Trên cơ sở các quy định và thực trạng hoạt động của Ban Tiếp Công dân tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng dự thảo Quyết định về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Ban Tiếp công dân tỉnh và Trung tâm Phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

(Có các dự thảo kèm theo).

Để hoàn thiện hai dự thảo trên trình cấp có thẩm quyền theo quy định, Văn phòng UBND tỉnh trân trọng đề nghị Văn phòng Tỉnh uỷ, Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố tham gia ý kiến vào hai dự thảo trên. Văn bản tham gia, góp ý gửi về Văn phòng UBND tỉnh trước ngày 05/10/2021 (gửi kèm file điện tử vào hòm thư điện tử: ttlhuong.vpubnd@hagiang.gov.vn) để tổng hợp và trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Lưu: VT, HCTC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Lại Thị Hương

Số: /QĐ-UBND

Hà Giang, ngày tháng năm 2021

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức
và biên chế của Ban Tiếp công dân tỉnh Hà Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Tố cáo ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

*Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2021 của
UBND tỉnh Hà Giang, về việc Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Văn phòng UBND tỉnh Hà Giang;*

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

a) Ban Tiếp công dân tỉnh Hà Giang là tổ chức trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi tắt là Văn phòng UBND tỉnh), có chức năng tham mưu giúp Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức việc tiếp công dân để tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của công dân; phối hợp cùng đại diện cơ quan, tổ chức hữu quan tổ chức thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân; là đầu mối tiếp nhận, phân loại, đề xuất, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đồng thời theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan báo cáo kết quả với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

b) Ban Tiếp công dân tỉnh có con dấu riêng để phục vụ công tác tiếp công dân theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác tiếp công dân.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức việc tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh:

a) Bố trí người tiếp công dân, xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh;

b) Điều hòa, phối hợp hoạt động tiếp công dân giữa người của Ban Tiếp công dân tỉnh với đại diện của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

c) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân hoặc với cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; người đứng đầu cơ quan, tổ chức tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc lãnh đạo Tỉnh ủy, lãnh đạo Đoàn ĐBQH và đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND và đại biểu HĐND, lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp công dân.

2. Giải thích, hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đúng trình tự, thủ tục, đúng cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết; chấp hành quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền giải quyết đúng chính sách, pháp luật.

3. Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

a) Phân loại, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được tiếp nhận trực tiếp tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc do các cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền chuyển đến Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

b) Hướng dẫn, chuyển đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền giải quyết đối với đơn đã tiếp nhận nhưng không thuộc phạm vi, trách nhiệm xử lý của Ban Tiếp công dân tỉnh, của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh.

4. Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

a) Theo dõi, đôn đốc việc giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với những đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh do đại biểu Quốc hội, Đoàn ĐBQH tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh hoặc Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến;

b) Chủ trì, phối hợp với đại diện cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở và Thanh tra tỉnh kiểm tra việc tiếp nhận, giải quyết của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền đối với đơn, vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh mà Ban Tiếp công dân tỉnh chuyển đến khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

5. Tổng hợp tình hình, kết quả công tác tiếp công dân, kết quả giải quyết đơn thư thuộc phạm vi trách nhiệm của Ban Tiếp công dân tỉnh; của cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh; báo cáo định kỳ và đột xuất với Thường trực Tỉnh ủy, Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân, Thanh tra tỉnh và cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

6. Tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung:

a) Chủ trì tổ chức tiếp hoặc phối hợp với cơ quan, tổ chức tham gia tiếp công dân thường xuyên tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tổ chức tiếp, xử lý trường hợp nhiều người khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh về cùng một nội dung;

b) Phối hợp với cơ quan công an địa phương bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn cho người tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân, xử lý người có hành vi vi phạm pháp luật tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh;

c) Phối hợp với cơ quan công an, Ủy ban nhân dân nơi phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vận động, thuyết phục hoặc có biện pháp để công dân trở về địa phương xem xét, giải quyết.

7. Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các cơ quan chức năng khác để tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc:

a) Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về tiếp công dân, xử lý đơn đối với nhân dân, công chức, viên chức cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thuộc sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

8. Xây dựng quy chế phối hợp hoạt động tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt để tổ chức thực hiện; xây dựng nội quy tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định.

9. Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Cơ cấu tổ chức

a) Ban Tiếp công dân tỉnh có Trưởng ban, Phó Trưởng ban và công chức làm công tác tiếp công dân;

b) Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh do một lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về mọi hoạt động của Ban Tiếp công dân;

c) Phó Trưởng Ban Tiếp công dân tỉnh tương đương cấp Trưởng phòng, là người giúp Trưởng Ban chỉ đạo một số nhiệm vụ của Ban Tiếp công dân theo sự phân công của Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công;

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức đối với Trưởng ban, Phó trưởng ban Ban Tiếp công dân tỉnh do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Biên chế

Biên chế công chức của Ban Tiếp công dân tỉnh nằm trong tổng số biên chế công chức của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hằng năm trên cơ sở vị trí việc làm, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, khối lượng công việc và cơ cấu tổ chức của đơn vị.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ...tháng năm 2021

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 818/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của Ban Tiếp công dân tỉnh trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang

3. Bãi bỏ Điều 2, Điều 3 Quyết định số 2489/QĐ-UBND ngày 28/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, về việc thành lập Ban Tiếp công dân tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trưởng Ban tiếp công dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Trưởng Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban Đảng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Đảng ủy khối CQ-DN tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, Trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc, trực thuộc;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC, BTĐ, HCTC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Sơn